

PHỤ LỤC 01 - DANH SÁCH VẬT TƯ

No	Mô tả	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Thương hiệu	Xuất xứ	Chứng chỉ
1	Cu/PVC 70 sqmm 0.6/1kV	m	250					CO, CQ
2	Cu/PVC 35 sqmm 0.6/1kV	m	100					CO, CQ
3	Cu/PVC 16 sqmm 0.6/1kV	m	70					CO, CQ
4	Cu/PVC 6 sqmm 0.6/1kV	m	200					CO, CQ
5	Đầu nối cáp SC 70-10	Cái	70					CO, CQ
6	Đầu nối cáp SC 35-10	Cái	282					CO, CQ
7	Đầu nối cáp SC 16-10	Cái	58					CO, CQ
8	Thanh đồng rộng 50mm x dày 6mm, dài 500mm. Đột lỗ - Mạ thiếc	Cái	8					CO, CQ
9	Kẹp ống với thanh U size 1-1/2- Mạ nhúng nóng.	Cái	80					CO, CQ
10	Đầu nối cáp SC 6-8	Cái	200					CO, CQ
11	Đầu nối cáp SL16	Cái	35					CO, CQ
12	Đầu nối cáp SL35	Cái	50					CO, CQ
13	Đầu nối cáp SL70	Cái	65					CO, CQ
14	Ống PVC-U (uPVC) Class4 DN 48 PN16	m	80					CO, CQ
15	Ống PVC-U (uPVC) Class4 DN 42 PN16	m	80					CO, CQ
16	Ống PVC-U (uPVC) Class4 DN 34PN25	m	20					CO, CQ
17	Tắc kê M10x80mm, mạ nhúng nóng.	Cái	55					CO, CQ

18	Bulong M10 dài 25mm - Inox 304 Tán M10 - SS304 Long đèn vênh M10- Inox 304	Bộ	75					CO, CQ
19	Tấm thép 75x50x8mm, mạ nhúng nóng	Cái	18					CO, CQ
20	Ống co nhiệt cách điện DRS 30 (Màu xanh lá cây/ vàng, Ø 30mm)	m	50					CO, CQ
21	Ống co nhiệt cách điện DRS 25 (Màu xanh lá cây/ vàng Ø 25mm)	m	100					CO, CQ
22	Ống co nhiệt cách điện DRS 16 (Màu xanh lá cây/ vàng Ø 16mm)	m	100					CO, CQ
23	Ống co nhiệt cách điện DRS 10 (Màu xanh lá cây/ vàng Ø 10mm)	m	100					CO, CQ
Thành tiền chưa bao gồm thuế GTGT					-			

Ghi chú:

- Thời gian giao hàng: Trong vòng 30 ngày tính từ ngày ký kết hợp đồng

- Bảo hành hàng hóa được áp dụng đến hết ngày 30/11/2029 hoặc 02 năm kể từ ngày Hoàn thành nghiệm thu lần đầu (Initial Acceptance) của Dự án tùy thời điểm nào đến trước (Áp dụng đối với mục: 1, 2, 3, 4)